

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2021/HS-ST

Ngày: 29/9/2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC THỌ, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Việt Thắng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Xuân Toàn và ông Phạm Hồng Chương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thanh Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ tham gia phiên tòa: Bà Đậu Thị Hiền Trang - Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 9 năm 2021 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 34/2021/TLST-HS ngày 16/9/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2021/QĐXXST-HS ngày 17/9/2021 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Lê Duy K** tên gọi khác: Không, sinh ngày: 13/3/1988 tại xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nơi cư trú: Thôn YC, xã HL, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông không xác định, con bà Lê Thị H; anh chị em ruột có 02 người. Bị cáo là con thứ nhất; Vợ, con: Chưa có.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Có 01 tiền án: Ngày 17/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 17/10/2020 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích).

Nhân thân: Ngày 24/8/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “*Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia*”

theo quy định tại Khoản 1 Điều 231 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 13/12/2006 chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/6/2021 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Đức Thọ, có mặt tại phiên tòa, sức khỏe bình thường và tự bào chữa.

*** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**

- Anh Bùi Hoàng T, sinh năm 1975, địa chỉ: Tổ dân phố T, Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- Chị Phan Thị Thanh Th, sinh năm 1969, địa chỉ: Thôn S, xã Tùng Ảnh, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

- Bà Lê Thị H, sinh năm 1965, địa chỉ: Thôn Y, xã Hòa Lạc, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- Anh Phan Tuấn A, sinh năm 1980, địa chỉ: Thôn L, xã Đức Đồng, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

*** Người chứng kiến:** Ông Bùi Hoàng Ngh; sinh năm 1957; địa chỉ: T, Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 30 phút ngày 29/6/2021, Bùi Hoàng T gọi điện cho Lê Duy K nói “*Có mua được ma túy không, mua cho anh cái chứ anh có tiền mà không mua được*”, K đồng ý và hai người hẹn gặp tại khu vực Trường t, thị trấn Đức Thọ thuộc địa phận tổ dân phố x, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ. Sau đó, Lê Duy K điều khiển xe máy điện nhãn hiệu Gogo Plus, màu trắng, không có biển kiểm soát của bà Lê Thị H (mẹ đẻ của Lê Duy K) đến chỗ hẹn. Lúc này, Bùi Hoàng T đưa cho Lê Duy K số tiền 200.000 đồng, thì Lê Duy K cầm tiền, rồi gọi điện thoại cho Phan Thị Thanh T nói: “*Chị có ở nhà không*”, thì T trả lời: *Có*, nên Lê Duy K điều khiển xe máy điện nói trên đi đến nhà đưa cho Phan Thị Thanh T số tiền 200.000 đồng và nói: “*Chị lấy cho em ít Heroine*”. T đồng ý rồi đi đâu không biết, khoảng 30 phút sau quay lại đưa cho Lê Duy K một gói giấy thiếc bạc, bên trong chứa Heroine. Sau khi mua được ma túy, lúc này khoảng 11 giờ cùng ngày, Lê Duy K cầm gói ma túy điều khiển xe máy điện đến thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ, khi đi đến khu vực đê La Giang thuộc địa phận tổ dân phố z, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ thì bị Công an huyện Đức Thọ phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói giấy thiếc bạc, bên trong chứa chất bột màu trắng (Lê Duy K rút ra đường cạnh vị trí K đứng), 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu đen (sim số ...3920523) và 01 chiếc xe máy điện nhãn hiệu Gogo Plus, màu trắng, không có biển kiểm soát.

Tại bản kết luận giám định số 129/GĐMT-PC09 ngày 01/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hà Tĩnh kết luận: 01 gói giấy thiếc bạc màu trắng

kích thước (1x2cm), bên trong có chứa chất bột màu trắng là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1086gam.

Tại bản cáo trạng số 34/CT-VKS-ĐT ngày 16/9/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ đã truy tố bị cáo Lê Duy K về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo Lê Duy K mức án từ 15 (mười lăm) đến 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 29/6/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì thư bên trong chứa 0,0860gam Heroin (khối lượng ma túy sau khi lấy mẫu giám định); 01 vỏ giấy thiếc bạc màu trắng, kích thước (1x2cm).

- Tịch thu hóa giá sung công nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu đen (sim số 0373920523).

- Về án phí: Áp dụng Khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, không có ý kiến gì tranh luận chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Lê Thị H không có ý kiến gì tranh luận liên quan đến quyền và nghĩa vụ của mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Tòa án nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa vắng mặt một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ tại hồ sơ và việc vắng mặt của họ không làm cản trở việc xét xử, nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố Tụng hình sự quyết định xét xử vụ án.

[2]. *Về tình tiết định tội, định khung hình phạt:* Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lê Duy K khai nhận: Vào khoảng 11 giờ ngày 29/6/2021, tại khu vực đường đê La Giang thuộc địa phận tổ dân phố z, thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ Lê Duy K đang thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng, thì bị Cơ quan điều tra Công an huyện Đức Thọ phát hiện, bắt quả tang, thu giữ 0,1086gam ma túy loại Heroine.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với kết quả giám định chất ma túy và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ đã được thẩm tra tại phiên tòa. Đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lê Duy K đã phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Vì vậy, bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Thọ truy tố bị cáo Lê Duy K về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp nghiêm trọng, gây nguy hiểm cho xã hội. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo có sức khỏe nhưng không chịu khó lao động mà lại đua đòi dẫn đến sử dụng ma túy. Bị cáo biết rõ tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng để thỏa mãn nhu cầu của bản thân, bị cáo đã bất chấp tất cả, coi thường pháp luật, bị cáo đã mua ma túy về tàng trữ để sử dụng. Vì vậy, cần lên mức án tương xứng với hành vi, hậu quả mà bị cáo đã gây ra và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian như Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp, để cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3]. *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo đang có 01 tiền án; cụ thể: Ngày 17/4/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Đức Thọ xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc theo quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Đến ngày 17/10/2020 chấp hành xong hình phạt (chưa được xóa án tích). Vì vậy lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” theo quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Đồng thời, bị cáo là người có nhân thân xấu: Ngày 24/8/2005, bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 24 tháng tù về tội “Phá hủy công trình phương tiện quan trọng về an ninh quốc gia” theo quy định tại Khoản 1 Điều 231 Bộ luật Hình sự năm 1999. Ngày 13/12/2006 chấp hành xong bản án (đã được xóa án tích).

[4]. *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5]. *Về xem xét trách nhiệm của người liên quan:* Trong vụ án này, bà Lê Thị H là người đã cho Lê Duy K mượn chiếc xe máy điện nhãn hiệu Gogo Plus, màu trắng, biển kiểm soát 38MĐ3-70477 sử dụng làm phương tiện đi lại. Quá

trình bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội bà Hà không biết, nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

Đối tượng Bùi Hoàng Th, trú tại tổ dân phố t, Thị trấn Đức Thọ, huyện Đức Thọ mà bị cáo Lê Duy K khai nhờ bị cáo mua ma túy về sử dụng và đối tượng Phan Thị Thanh T mà bị cáo khai đã bán ma túy cho bị cáo. Nhưng Bùi Hoàng T và Phan Thị Thanh T đều không thừa nhận. Ngoài lời khai của bị cáo Lê Duy K thì chưa có tài liệu, chứng cứ nào khác để xem xét xử lý trách nhiệm liên quan của Thành và T trong vụ án này, nên Cơ quan điều tra đã tách hành vi này để tiếp tục điều tra xử lý sau.

[6]. Về biện pháp tư pháp: - 01 phong bì thư bên trong chứa 0,0860gam Heroin (khối lượng ma túy sau khi lấy mẫu giám định); 01 vỏ giấy thiếc bạc màu trắng, kích thước (1x2cm) là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu đen (sim số 0373920523) là phương tiện liên lạc dùng vào việc phạm tội nên tịch thu hóa giá sung công nhà nước.

- Chiếc xe máy điện nhãn hiệu Gogo Plus, màu trắng, biển kiểm soát 38MĐ3-70477 là của bà Lê Thị H bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội. Quá trình bị cáo sử dụng làm phương tiện phạm tội bà H không biết, nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ đã trả lại chiếc xe cho chủ sở hữu là đúng quy định nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7]. Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Duy K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ vào Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm h Khoản 1 Điều 52, Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Duy K 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt, tạm giữ, tạm giam bị cáo ngày 29/6/2021.

2. Căn cứ vào Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư bên trong chứa 0,0860gam Heroine; 01 (một) vỏ giấy thiếc bạc màu trắng, kích thước (1x2cm).

- Tịch thu hóa giá sung công nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A7, màu đen (sim số 0373920523).

Đặc điểm các vật chứng được thể hiện trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Thọ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ lưu tại hồ sơ vụ án.

3. Về án phí: Khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng Hình sự; Điều a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 6, Khoản 1 Điều 21 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo Lê Duy K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự bị cáo có quyền kháng cáo toàn nội dung bản án và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (29/9/2021). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần nội dung bản án liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- Công an huyện Đức Thọ;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS Đức Thọ;
- Bị cáo;
- Người liên quan;
- Trại tạm giam Công an tỉnh;
- Lưu: HS, VP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Lê Việt Thắng